

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2017/HSST**

Ngày: 25/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Nữa.
2. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường - Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:* Ông Đinh Quốc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 172/2017/HSST ngày
20 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Hà Thị Thanh T; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1970; Tại: Thành phố Hồ Chí
Minh; Thường trú: 243A/42/4 đường HD, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ
Chí Minh; Chỗ ở: 1508/18A đường LVL, ấp B, xã NĐ, huyện NB, Thành phố Hồ
Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Hà Phước T
(chết) và bà: Nguyễn Thu H; Có chồng: là ông Trần Kim N và con: có 03 người
con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền sự: không; Tiền án:
không; Bị bắt tạm giam ngày 29/5/2017 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ
Công an Quận 1).

(có mặt)

Nguyên đơn dân sự:

Công ty Cổ phần A; Địa chỉ: 130 đường TQK, phường TĐ, Quận A,
Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Trần Kinh D - Là Giám
đốc công ty;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang H; Sinh năm: 1984 -
Là Quản lý An ninh của công ty (theo Giấy ủy quyền số: 224/2017/TGDD/GUQ
ngày 13/12/2017 của Công ty Cổ phần A).

(có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Kim N; Sinh năm: 1967; hường trú: 243A/42/4 đường HD, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1508/18A đường LVL, ấp 2, xã NB, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh.
(có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Hà Thị Thanh T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Với ý định đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài, khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 25/5/2017, Hà Thị Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 53Z-3325 đến cửa hàng Thế giới di động tại số 270B đường LTK, Phường F, quận TB. Tại đây, Trang phát hiện dây cáp bảo vệ điện thoại di động hiệu HTC U PLAY màu đen rời khỏi máy, T liền lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi áo khoác rồi ra khỏi cửa hàng và giữ lại điện thoại này để sử dụng cho cá nhân. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, ông Trần Vũ Hoàng Đ, là quản lý cửa hàng cùng ông Trần Hoàng Duy K đã đến Công an Phường F, quận TB trình báo sự việc, đồng thời giao nộp 01 thẻ nhớ hiệu Transcen-8Gb, có dữ liệu ghi lại hình ảnh Hà Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại tại cửa hàng A1 (địa chỉ 270B đường LTK, Phường F, quận TB) vào ngày 25/5/2017.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 285/HĐĐGTS-TTHS ngày 30 tháng 8 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận TB thống nhất giá như sau: Điện thoại di động hiệu HTC U Play Black. Hàng chính hãng, mới 100%. Đơn giá là: 8.990.000 đồng.

Vụ thứ hai: Với thủ đoạn tương tự, vào lúc 12 giờ ngày 26/5/2017, Hà Thị Thanh T đã lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Jet 128Gb màu đen tại cửa hàng A2 - địa chỉ 227 đường KDV, Phường L, Quận F đem bán cho người thanh niên không rõ lai lịch lấy 6.800.000 đồng tiêu xài. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, quản lý và nhân viên bán hàng đã đến Công an Phường L, Quận F trình báo sự việc, đồng thời giao nộp 01 USB màu trắng, có dữ liệu ghi lại hình ảnh Hà Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại tại cửa hàng A2 (địa chỉ 227 đường KDV, Phường L, Quận F) ngày 26/5/2017.

Tại Văn bản số: 958/TCKH ngày 09 tháng 6 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 jet Black 128G, số Imei: 359209075670582, có giá trị là: 13.993.000 đồng.

Ngày 29/5/2017, Hà Thị Thanh T bị Công an Quận A bắt vì thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận A. Qua đấu tranh, T khai nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại di động tại cửa hàng A1 và cửa hàng A2 như nêu trên.

Tại Cáo trạng số 142/CTr-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Thị Thanh T về

tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Thị Thanh T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Hà Thị Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Hà Thị Thanh T tại phiên tòa cơ bản phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, xác minh. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở của nhân viên bảo vệ cũng như nhân viên bán hàng tại cửa hàng điện thoại A1 - số 270B đường LTK, Phường F, quận TB và cửa hàng A2 - số 227 đường KDV, phường L, Quận F. Ngày 25/5/2017 và ngày 26/5/2017, bị cáo Hà Thị Thanh T đã thực hiện trót lọt 02 vụ trộm cắp tài sản, tổng trị giá 22.983.000 đồng của hai doanh nghiệp nhằm mục đích chiếm đoạt để sử dụng và đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, là vi phạm pháp luật hình sự của Nhà nước ta được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 142/CTr-VKS, ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 đã truy tố và phân luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa hôm nay kết luận bị cáo Hà Thị Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Ngoài ra, xét thấy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp nhiều lần liên tiếp ở các địa bàn khác nhau và mỗi lần phạm tội trị giá tài sản đều trên hai triệu đồng, nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, nó không chỉ xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của các doanh nghiệp mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm và đủ lý trí điều khiển hành vi của mình. Song do tham lam, lười lao động, bị cáo đã chủ động đến những nơi có tài sản tìm sự sơ hở để thực hiện hành vi phạm tội là coi thường trật tự kỷ cương pháp luật. Do đó cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tù tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo từ bỏ con đường phạm tội và ngăn chặn những hành vi tương tự.

Tuy nhiên, xét thấy trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa bị cáo đã có biểu hiện thành khẩn khẩn báo, ăn năn hối cải, là cơ sở để xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Bị cáo chiếm đoạt và làm thiệt hại của Công ty Cổ phần A 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Jet, 128 Gb màu đen trị giá 13.993.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện Công ty Cổ phần A yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại này là 14.000.000 đồng. Xét yêu cầu của Công ty Cổ phần A là có cơ sở và bị cáo cũng đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho Công ty Cổ phần A số tiền mà công ty yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần A có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Hà Thị Thanh T chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Hà Thị Thanh T còn phải trả Công ty Cổ phần A khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu HTC U PLAY màu đen của Công ty Cổ phần A, Cơ quan Điều tra đã thu hồi trả lại và Công ty không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

Vật chứng: Trả lại Công ty Cổ phần A 01 USB màu trắng, có dữ liệu ghi lại hình ảnh Hà Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại tại cửa hàng A2, địa chỉ 227 đường KDV, phường L, Quận F ngày 26/5/2017 và 01 thẻ nhớ hiệu Transcen-8Gb (đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ Hoàng Đ và hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TB) theo quy định tại khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự..

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 206/PNK ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Công an Quận 6).

Ngoài ra, ngày 14/9/2017 bị cáo Hà Thị Thanh T bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội « Trộm cắp tài sản » (Bản án số: 197/2017/HSST), nên Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của bản án lần này với hình phạt của bản án số: 197/2017/HSST để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hà Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Hà Thị Thanh T** phạm tội: « Trộm cắp tài sản ».
- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 51 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo **Hà Thị Thanh T** 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án số: 197/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Hà Thị Thanh T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Hà Thị Thanh T bồi thường cho Công ty Cổ phần A 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần A có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Hà Thị Thanh T chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Hà Thị Thanh T còn phải trả Công ty Cổ phần A khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Công ty Cổ phần A 01 (một) USB màu trắng, có dữ liệu ghi lại hình ảnh Hà Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại tại cửa hàng A2, địa chỉ 227 đường KDV, phường L, Quận F ngày 26/5/2017 và 01 (một) thẻ nhớ hiệu Transcen-8Gb (đã được niêm phong, bên ngoài có chữa ký ghi tên Trần Vũ Hoàng Đ và hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TB).

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hà Thị Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Hà Thị Thanh T; Công ty Cổ phần A; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Kim N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **144/2017/HSST**

Ngày 25 tháng 12 năm 2017

TRÍCH SAO BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2017/HSST ngày 25/12/2017.

Đối với bị cáo: **Hà Thị Thanh T**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1970; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 243A/42/4 đường Hoàng Diệu, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1508/18A đường Lê Văn Lương, ấp 2, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Hà Phước Thông (chết) và bà: Nguyễn Thu Hà; Có chồng: là ông Trần Kim Ngọc và con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị bắt tạm giam ngày 29/5/2017 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1).

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Hà Thị Thanh T** phạm tội: « Trộm cắp tài sản ».
- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 51 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.
- Xử phạt bị cáo **Hà Thị Thanh T** 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án số: 197/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Hà Thị Thanh T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2017.
- Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Buộc bị cáo Hà Thị Thanh T bồi thường cho Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.
- Kể từ ngày Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Hà Thị Thanh T chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Hà Thị Thanh T còn phải trả Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Áp dụng khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.
- Trả lại Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động 01 (một) USB màu trắng, có dữ liệu ghi lại hình ảnh Hà Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại tại cửa hàng Điện máy xanh, địa chỉ 227 đường Kinh Dương Vương, phường 12, Quận 6 ngày 26/5/2017 và 01 (một) thẻ nhớ hiệu Transcend-8Gb (đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ Hoàng Điệp và hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình).
- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Bị cáo Hà Thị Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Hà Thị Thanh T; Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Kim Ngọc có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình